

Bản án số: 66/2017/HSST
Ngày: 12/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S-TP. ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trâm
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - + Ông Hoàng Bách Tùng
 - + Bà Vũ Thị Lệ Thủy
- *Thư ký Tòa án:* Bà Nguyễn Thị Lành - Cán bộ Tòa án nhân dân quận S.
- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S, TP. Đà Nẵng:* Ông Nguyễn Đức Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường A, quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 62/2017/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ tên: **NGUYỄN THÀNH L** Giới tính: Nam
- Tên gọi khác: Đen;
- Sinh năm: 1988 tại: thành phố Đà Nẵng;
- Nơi đăng ký HKTT: Tổ 17B, phường N, quận S, TPĐN;
- Chỗ ở: Phòng 213 Chung cư C2, phường N, quận S, TPĐN;
- Trình độ học vấn: 4/12;
- Nghề nghiệp: Buôn bán trái cây;
- Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không

- Tiền án: Không ;

- Tiền sự: Ngày 23/02/2016, bị TAND quận S ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 14 tháng (kể từ ngày 17.01.2016). Tháng 12/2016 chấp hành xong.

- Nhân thân: Ngày 25/9/2015 bị Công an phường N, quận S, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 750.000 đồng.

- Con ông: Nguyễn Văn C (SN: 1962) và bà Võ Thị Ch (chết) cùng trú tổ 17B, phường N, quận S, Tp Đà Nẵng.

- Vợ: Đặng Thị Thúy N (SN: 1989); có 02 con: lớn nhất sinh năm 2012 và nhỏ nhất sinh năm 2014; cùng trú tại tổ 17B, phường N, quận S, Tp Đà Nẵng.

Bị cáo bị bắt ngày 31/3/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam H, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt tại phiên tòa.*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Văn H**- Sinh năm: 1993- Trú tại: Tổ 45 phường A, quận S, Tp Đà Nẵng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo **NGUYỄN THÀNH L** bị VKSND quận S Tp. Đà Nẵng truy tố về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút ngày 31 tháng 3 năm 2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại chung cư C2 thuộc phường N, quận S có đối tượng nghi vẫn đang mua bán trái phép chất ma túy. Đội Cảnh sát điều tra Tội phạm về ma túy Công an quận S phối hợp với Công an phường N kiểm tra phát hiện **NGUYỄN THÀNH L** đang cất giấu trong túi quần Jean phía trước bên trái đang mặc 01 gói nylông diện (4x7)cm bên trong chứa ma túy đá. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản quả tang, thu giữ tang vật (ký hiệu L).

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 gói nylông diện (4x7)cm bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng số Imei: 44764816 mang sim số 01288007326

* Tại Kết luận giám định số: 231/GĐ-MT ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng xác định như sau:

Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu L gửi giám định có chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, có trọng lượng là: 4,419gam;

*** Qua điều tra xác định:**

Do muốn có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng nên NGUYỄN THÀNH L bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 2/2017. L đã mua ma túy của một người đàn ông có tên là “Ông già” được 03 lần tại đường Nguyễn Thị B, quận S: 02 lần đầu (không nhớ thời gian cụ thể) với số tiền 1.800.000đ/01 lần và lần thứ 03: Vào ngày 31/3/2017 mua với số tiền 3.600.000đ về sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời, cụ thể:

- Trong khoảng thời gian giữa và cuối tháng 3 năm 2017 (không nhớ ngày cụ thể), L đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H (SN: 1993 – tổ 45, phường A, quận S), mỗi lần bán với số tiền 200.000đ tại nhà B khu chung cư C2, phường N.

- Khoảng 17giờ ngày 31/3/2017, có người tên “Chặt” (không rõ nhân thân lai lịch) dùng số điện thoại 01216723609 gọi cho L qua số điện thoại 01288007326 để hỏi mua 4.000.000đ ma túy đá, L đồng ý bán và hẹn “Chặt” đến khu chung cư C2 (nơi L ở) để mua bán. Nghe điện thoại của Chặt xong, L đến đường Nguyễn Thị B, thành phố Đà Nẵng gặp một người đàn ông tên “ông Già” để mua 3.600.000đ ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, L báo cho Chặt qua nhà L để mua bán ma túy, nhưng chưa kịp bán ma túy cho Chặt thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, NGUYỄN THÀNH L còn khai nhận đã bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng Vũ, Trung, “Chặt” (không rõ nhân thân lai lịch) khoảng 02 đến

03 lần từ 150.000đ đến 200.000đ/01 lần (không nhớ thời gian và địa điểm giao dịch cụ thể).

* Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S giữ nguyên quan điểm truy tố theo Bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 10/7/2017 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố NGUYỄN THÀNH L phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**” đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 2 khoản 5 điều 194; điểm p, o khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo NGUYỄN THÀNH L từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/3/2017; phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng- 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ: 01 bì niêm phong hoàn trả sau khi giá định số 231/GĐ-MT ngày 07/4/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng, (Mẫu L) trọng lượng: 3,907 gam là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng số Imei: 44764816 mang sim số 01288007326 của bị cáo NGUYỄN THÀNH L dùng vào việc phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo NGUYỄN THÀNH L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo NGUYỄN THÀNH L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm b khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 10/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận S đã truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi bị cáo thì thấy: Ma túy tổng hợp là loại độc chất, có khả năng gây nghiện mạnh, có hại cho sức khỏe và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội do đó bị Nhà nước cấm tự do tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt. Bị cáo NGUYỄN THÀNH L nhận thức được điều đó, song để phục vụ cho nhu cầu bản thân, bị cáo bất chấp sự trừng trị của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2017 đến tháng 03/2017, NGUYỄN THÀNH L đã 03 lần mua trái phép ma túy đá của một đối tượng tên "Ông Già" (không rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền từ 1.800.000 đồng – 3.600.000 đồng/lần để sử dụng và bán lại cho các con nghiện. Cụ thể: Vào từ giữa đến cuối tháng 3/2017, bán cho Nguyễn Văn H 02 lần ma túy đá với số tiền 200.000đ/ lần; ngoài ra, L còn khai nhận đã bán trái phép chất ma túy cho Vũ, Trung, "Chặt" (không rõ nhân thân, lai lịch) khoảng 02 đến 03 lần với số tiền từ 150.000đ đến 200.000đ/lần (không nhớ thời gian và địa điểm giao dịch cụ thể). Hành vi phạm tội trên đây của NGUYỄN THÀNH L có

tính chất nguy hiểm, gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc mới tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 23/02/2016, bị TAND quận S ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 14 tháng (kể từ ngày 17.01.2016). Trước đó, ngày 25/9/2015 bị Công an phường N, quận S, Tp Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với mức phạt tiền 750.000 đồng. Đây cũng là tình tiết cần xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; sau khi bị bắt bị cáo đã tự nguyện khai báo những hành vi phạm tội đã thực hiện trước đó. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ điểm p, o khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

Do bị cáo đang nuôi hai con nhỏ, bản thân bị cáo không có tài sản có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Xác định số ma túy còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điều 41 Bộ luật Hình sự và điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu huỷ : 01 bì niêm phong hoàn trả sau khi giám định số 231/GĐ-MT ngày 07/4/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng, (Mẫu L) trọng lượng: 3,907 gam là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng số Imei: 44764816 mang sim số 01288007326 của bị cáo NGUYỄN THÀNH L dùng vào việc phạm tội, xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên “Ông Già” đã bán ma túy cho NGUYỄN THÀNH L và đối tượng tên “Chặt” có sự thỏa thuận về việc mua trái phép ma túy đá của NGUYỄN THÀNH L hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận S tách ra tiếp tục điều tra xử lý sau là có cơ sở.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của NGUYỄN THÀNH L và Nguyễn Văn H, Cơ quan Công an quận S đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận S tại phiên tòa về tội danh, điều khoản luật và tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật và phù hợp với quan điểm xử lý vụ án của Hội đồng xét xử.

Án phí HSST: Bị cáo NGUYỄN THÀNH L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo NGUYỄN THÀNH L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p, o khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự:

Xử phạt NGUYỄN THÀNH L: **09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 31/3/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 bì niêm phong hoàn trả sau khi giá định số 231/GĐ-MT ngày 07/4/2017 của Phòng KTHS Công an thành phố Đà Nẵng, (Mẫu L) trọng lượng: 3,907 gam là trọng lượng còn lại sau khi giám định.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng số Imei: 44764816 mang sim số 01288007326 của bị cáo NGUYỄN THÀNH L.

(Các vật chứng, tài sản trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận S đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2017).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) bị cáo NGUYỄN THÀNH L phải chịu.

Báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận S;
- Công an quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ TRÂM